

## **Báo cáo 10 năm phát triển của khu vực mậu dịch tự do ASEAN - Trung Quốc**

1. Để kỷ niệm 10 năm chính thức thành lập khu vực mậu dịch tự do ASEAN-Trung Quốc (ACFTA), Báo cáo này tóm tắt các cột mốc và thành tựu của ACFTA, cũng như các cam kết của các Bộ trưởng để nâng cao khả năng tận dụng ACFTA, đặc biệt là trong bối cảnh đại dịch COVID-19.

### **I. Thực thi ACFTA**

#### **Khu vực mậu dịch tự do ASEAN-Trung Quốc**

2. ACFTA được khởi xướng với việc ký kết Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện năm 2002, sau đó là Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN-Trung Quốc năm 2004, Hiệp định Thương mại Dịch vụ ASEAN-Trung Quốc năm 2007 và Hiệp định Đầu tư ASEAN-Trung Quốc năm 2009. Hiệp định khung có hiệu lực vào ngày 1 tháng 7 năm 2003 và sau đó được sửa đổi vào năm 2003, 2006, 2012 và 2015.

3. Hiệp định khung ASEAN-Trung Quốc có chương trình thu hoạch sớm (EHP). Được thực thi vào ngày 1 tháng 1 năm 2004, Chương trình bao gồm việc loại bỏ các dòng thuế đối với một số sản phẩm nông nghiệp cho các bên tham gia FTA. Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN-Trung Quốc có hiệu lực từ tháng 7 năm 2005, và đã được sửa đổi để bao gồm điều khoản về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) và các biện pháp An toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật (SPS). Về tiếp cận thị trường, việc xóa bỏ thuế quan hiện đã được thực hiện cho hơn 91,9% tổng số dòng thuế đối với ASEAN-6 và Trung Quốc. Đối với các nước thành viên ASEAN còn lại, việc xóa bỏ thuế quan đang được thực hiện theo lộ trình được quy định trong thỏa thuận.

4. Hiệp định Thương mại Dịch vụ ASEAN-Trung Quốc có hiệu lực từ tháng 7 năm 2007, với Nghị định thư thực hiện Gói cam kết cụ thể thứ hai theo Cam kết Thương mại Dịch vụ được ký kết năm 2011 và có hiệu lực từ tháng 1 năm 2012. Ngoài ra, Hiệp định Đầu tư ASEAN-Trung Quốc có hiệu lực từ năm 2010.

#### **Nghị định thư sửa đổi ACFTA**

5. Nghị định thư sửa đổi Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện và các thỏa thuận nhất định giữa ASEAN và Trung Quốc (Nghị định thư sửa đổi ACFTA) được ký kết vào tháng 11 năm 2015 và có hiệu lực từ ngày 1 tháng 7 năm 2016. Nghị định thư sửa đổi các quy tắc trong Chương Quy tắc xuất xứ (ROO); kết hợp một phần của Thủ tục Hải quan và Tạo thuận lợi thương mại vào Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN-Trung Quốc, bao gồm gói cam kết cụ thể thứ ba theo Hiệp định Thương mại Dịch vụ, bổ sung các điều khoản về xúc tiến và tạo thuận lợi đầu tư trong Hiệp định Đầu tư, và giới thiệu các quy tắc và lĩnh vực bổ sung về Hợp tác Kinh tế và Kỹ thuật theo Hiệp định khung. Nó cũng cung cấp một Chương trình hợp tác trong tương lai đối với các yếu tố chưa hoàn thiện, bao gồm tự do hóa thương mại hàng hóa, xem xét lại các quy tắc cụ thể mặt hàng cũng như tự do hóa và bảo vệ đầu tư. Nghị định thư sửa đổi ACFTA đã được thực thi từ năm 2019.

6. Theo Chương trình hợp tác trong tương lai, việc xem xét lại các quy tắc cụ thể mặt hàng (PSR) đã được hoàn thành vào năm 2018 và Quy tắc xuất xứ ACFTA sửa đổi (bao gồm PSR sửa đổi) theo Nghị định thi đã được thực hiện vào tháng 8 năm 2019.

7. Tại Hội nghị tham vấn Bộ trưởng Kinh tế ASEAN - Trung Quốc (MOFCOM) (AEM-MOFCOM) lần thứ 19 tổ chức vào ngày 27 tháng 8 năm 2020, các Bộ trưởng đều tán thành các bước đi tiếp theo đối với các vấn đề còn tồn đọng trong Chương trình hợp tác tương lai đã được đề xuất bởi Ủy ban hỗn hợp ACFTA, bao gồm: i) ưu tiên hoàn thiện và ký kết RCEP cũng như thảo luận về việc tự do hóa thương mại hàng hóa sau khi ký kết RCEP; ii) về tự do hóa và bảo vệ đầu tư, Hội nghị đã giao nhiệm vụ cho Nhóm công tác về đầu tư (ACFTA WGI) thảo luận về tương lai nhằm nâng cấp ACFTA dựa trên các thỏa thuận hiện có, bao gồm RCEP và iii) xác định các lĩnh vực hợp tác khác có lợi cho cả hai bên trước cuối năm nay. Các Bộ trưởng lưu ý rằng tất cả các bên ACFTA sẽ tham gia thảo luận về Chương trình hợp tác trong tương lai và ASEAN sẽ đề xuất một bài dự thảo phạm vi đối với phương thức tự do hóa thương mại hàng hóa trước cuối năm nay. Các Bộ trưởng cũng lưu ý rằng các thành viên ASEAN và Trung Quốc đang thảo luận về việc đưa gói cam kết thứ 3 về dịch vụ của Philippines vào Nghị định thư sửa đổi

## **II. Các thành tựu đã đạt được của ACFTA**

8. Việc thành lập ACFTA đã tăng cường quan hệ kinh tế của ASEAN và Trung Quốc. Trung Quốc vẫn giữ được vị thế là đối tác thương mại lớn nhất của ASEAN kể từ năm 2009. Theo thống kê của ASEAN, thương mại hàng hóa giữa ASEAN và Trung Quốc đã tăng hơn gấp đôi kể từ năm 2010, từ 235,5 tỷ USD lên 507,9 tỷ USD vào năm 2019 (chiếm 18% tổng thương mại của ASEAN) và gần gấp bốn lần kể từ khi Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN-Trung Quốc có hiệu lực năm 2005. Theo thống kê của Trung Quốc, bất chấp đại dịch COVID-19, thương mại hàng hóa giữa ASEAN và Trung Quốc trong giai đoạn từ tháng 1 đến tháng 9 năm 2020 đã tăng 5% trái ngược với xu hướng giảm toàn cầu và đã tạo đà để ASEAN nhảy vọt lần đầu tiên trở thành đối tác thương mại lớn nhất của Trung Quốc. Như vậy, ASEAN và Trung Quốc trở thành đối tác thương mại hàng đầu của nhau.

9. Theo thống kê của Trung Quốc, trong số các mặt hàng nhập khẩu của Trung Quốc từ ASEAN năm 2019, các hàng hóa nhập khẩu được hưởng mức thuế suất ưu đãi theo ACFTA tăng 9,6% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm 49% tổng lượng hàng hoá nhập khẩu của Trung Quốc được hưởng các ưu đãi thuế quan.

10. Theo thống kê của Trung Quốc, thương mại dịch vụ giữa ASEAN và Trung Quốc đã tăng 65,7 tỷ USD trong năm 2019. Theo thống kê của ASEAN, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) từ Trung Quốc vào ASEAN đã tăng 185% từ 3,6 tỷ USD năm 2010 lên 9,1 tỷ USD vào năm 2019, chiếm 5,7% tổng dòng vốn FDI vào ASEAN. Năm 2019, Trung Quốc là nguồn vốn FDI lớn thứ tư của ASEAN trong số các đối tác của ASEAN.

### **III. Chiến đấu chống lại đại dịch COVID-19**

11. Quan hệ thương mại và đầu tư ASEAN-Trung Quốc vẫn duy trì và được thúc đẩy mạnh mẽ mặc dù tăng trưởng kinh tế toàn cầu chậm lại do đại dịch COVID-19, và trên tinh thần chung là duy trì chủ nghĩa đa phương và hợp tác quốc tế để chống lại đại dịch, các Bộ trưởng Kinh tế ASEAN-Trung Quốc đã tán thành và công bố Tuyên bố chung của Bộ trưởng Kinh tế ASEAN – Trung Quốc về việc chống lại coronavirus (COVID-19) và Tăng cường hợp tác ACFTA vào ngày 29 tháng 5 năm 2020, như là một phản ứng = thực tế và quyết liệt đối với sự bùng nổ của đại dịch COVID-19. Các Bộ trưởng tái khẳng định tầm quan trọng của ACFTA trong việc thúc đẩy thương mại, đầu tư và đảm bảo tăng trưởng ổn định và toàn diện của khu vực, đồng thời cam kết thực hiện tốt hơn ACFTA để thúc đẩy dòng chảy tự do hàng hóa và dịch vụ, tăng cường đầu tư song phương, cũng như duy trì sự toàn vẹn của chuỗi cung ứng.

12. Hơn nữa, tại Hội nghị Tham vấn AEM-MOFCOM lần thứ 19 vào tháng 8 năm 2020, các Bộ trưởng đã giao cho Ủy ban hỗn hợp ACFTA nhiệm vụ tăng cường cơ chế thực thi ACFTA, điều này giúp nhanh chóng giải quyết các vấn đề còn tồn đọng và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tận dụng ACFTA, qua đó tối đa hóa lợi ích của ACFTA, đặc biệt là trong thời gian đầy thách thức của Đại dịch COVID-19. Hội nghị tham vấn SEOM-MOFCOM lần thứ 38 vào tháng 7 năm 2020 nhấn mạnh tầm quan trọng của các điều khoản về tính minh bạch trong việc nâng cấp ACFTA và giải quyết kịp thời các vấn đề thực thi. Cả ASEAN và Trung Quốc đều đang tiến hành xác minh Lịch trình ưu đãi thuế quan (TRS) chuyển đổi trong Hệ thống hài hòa và mô tả mã hàng hoá (HS) 2017 theo ACFTA.

### **IV. Tương lai**

13. ASEAN và Trung Quốc cam kết tiếp tục hợp tác chặt chẽ trên mặt trận kinh tế, tận dụng tối đa vai trò của Ủy ban hỗn hợp ACFTA (JC), cải thiện việc thực thi ACFTA và Nghị định thư sửa đổi, giải quyết các vấn đề mà doanh nghiệp hai bên phải đối mặt, cũng như tăng cường hợp tác phát triển kinh tế, với mục tiêu đóng góp vào sự phục hồi kinh tế sớm của khu vực, và tối đa hoá lợi ích của ACFTA cho người dân ASEAN và Trung Quốc trong 10 năm tới.